

KHUNG PHÁP LÝ BẢO VỆ QUYỀN TỰ DO TÔN GIÁO CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI TẠI TRUNG QUỐC VÀ MỘT SỐ NHẬN XÉT

Tóm tắt: Kể từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XVIII của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trung Quốc đã tăng cường thúc đẩy việc xây dựng nhà nước pháp quyền nhằm quản lý đất nước dựa trên hệ thống pháp luật. Cùng với quá trình đó, tôn giáo được đưa vào hệ thống quản trị của quốc gia để điều tiết các mối quan hệ xã hội liên quan đến tôn giáo. Quản lý tôn giáo trên cơ sở pháp luật ngày càng được nâng cao. Các cá nhân và tổ chức tôn giáo đều được tôn trọng, chung sống hòa thuận, hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật. Trong phạm vi bài viết này, tác giả trình bày một số khía cạnh cơ bản về khung pháp lý bảo vệ quyền tự do tôn giáo của cá nhân, tổ chức tôn giáo trong nước và nước ngoài tại Trung Quốc, trên cơ sở đó rút ra một số gợi ý chính sách với Việt Nam.

Từ khóa: Khung pháp lý; bảo vệ; quyền tự do tôn giáo; Trung Quốc.

Dẫn nhập

Trung Quốc là một quốc gia xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Xuất phát từ nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và thực tiễn vấn đề dân tộc, tôn giáo, Trung Quốc kiên trì thực hiện chính sách tự do tôn giáo, bảo vệ quyền tự do tôn giáo của người dân, duy trì hài hòa tôn giáo trong mối quan hệ với xã hội, định hướng các tổ chức tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật, tích cực đóng góp cho quá trình cải cách mở cửa và hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc, hướng tới thực hiện mục tiêu “giác mộng Trung Hoa”.

* Viện Tôn giáo và Tín ngưỡng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.
Ngày nhận bài 31/03/2023; Ngày biên tập: 26/05/2023; Duyệt đăng: 27/06/2023.

Qua việc khảo cứu nguồn tài liệu các văn bản pháp lý của Trung Quốc, đánh giá thực tiễn thực hiện chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Trung Quốc từ các công trình nghiên cứu của học giả Trung Quốc và học giả phương Tây, tác giả bài viết tiếp cận vấn đề nghiên cứu dựa trên nhân quan so sánh để phân tích, lập luận và rút ra những giá trị tham chiếu cho việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam.

1. Khung pháp lý nhằm bảo đảm quyền tự do tôn giáo của cá nhân, tổ chức tôn giáo tại Trung Quốc

Nhằm bảo đảm quyền tự do tôn giáo của cá nhân và tổ chức tôn giáo trong nước, Trung Quốc thực hiện một loạt các chính sách cơ bản, cụ thể là:

Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo là chính sách cơ bản, lâu dài của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Nội hàm của chính sách này bao gồm: Mọi công dân đều có quyền tự do tin hoặc không tin theo tôn giáo. Công dân theo tôn giáo hay không theo tôn giáo đều được hưởng các quyền chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa như nhau và sẽ không có sự bất bình đẳng về quyền lợi vì lý do đức tin tôn giáo. Nhà nước tôn trọng quyền tự do tôn giáo của công dân, bảo hộ các hoạt động tôn giáo bình thường. Công dân khi thực hiện quyền tự do tôn giáo không được cản trở quyền lợi chính đáng của công dân khác; không được ép buộc người khác theo tôn giáo, không được phân biệt đối xử với công dân không theo tôn giáo hoặc tin theo các tôn giáo khác; không được lợi dụng tôn giáo để cản trở quyền lợi hợp pháp của công dân. Thực hiện quyền tự do tôn giáo phải tôn trọng trật tự công cộng, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa và luân lý đạo đức xã hội.

Quản lý hoạt động tôn giáo theo pháp luật, nghĩa là Nhà nước đối xử bình đẳng với tất cả các tôn giáo, không sử dụng quyền lực hành chính để phát triển hay ngăn cấm một tôn giáo nào. Nhà nước quản lý hoạt động tôn giáo liên quan đến lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng xã hội theo quy định của pháp luật nhưng không can thiệp vào công việc nội bộ của tôn giáo. Nhà nước bảo hộ quyền tự do tôn giáo của công dân theo quy định của pháp luật, bảo hộ hoạt động tôn giáo bình

thường và quyền lợi hợp pháp của các tôn giáo, nghiêm cấm các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, nghiêm cấm việc lợi dụng tôn giáo để truyền bá tư tưởng cực đoan và tiến hành các hoạt động cực đoan, chống lại sự can thiệp của các thế lực nước ngoài lợi dụng tôn giáo.

Kiên trì nguyên tắc “độc lập, tự chủ, tự xây dựng giáo hội” là nguyên tắc chính sách được thiết lập trong Hiến pháp Trung Quốc, mang đậm nét đặc sắc Trung Quốc, không lặp lại ở bất kỳ quốc gia nào khác trên thế giới. Theo đó, đoàn thể tôn giáo và công việc tôn giáo ở Trung Quốc không chịu sự chi phối từ các thế lực nước ngoài. Điều này có nghĩa là tất cả các đoàn thể tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo và tín đồ các tôn giáo độc lập, tự chủ trong giải quyết các vấn đề tôn giáo. Chính phủ Trung Quốc kiên quyết phản đối việc các tổ chức và cá nhân nước ngoài lợi dụng tôn giáo để tham gia vào các hoạt động vi phạm Hiến pháp, pháp luật, pháp quy và chính sách của Trung Quốc nhằm khống chế các tổ chức tôn giáo, can thiệp vào các vấn đề tôn giáo của Trung Quốc, thậm chí âm mưu lật đổ quyền lực chính trị của Trung Quốc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Tích cực định hướng tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội, nghĩa là tận dụng, dẫn dắt tín đồ tôn giáo yêu đất nước, yêu nhân dân, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất của dân tộc; phục tùng và phục vụ cho lợi ích cao nhất của quốc gia cũng như lợi ích chung của dân tộc Trung Hoa; định hướng nhân sĩ tôn giáo tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, kiên trì con đường chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc, kiên trì phương hướng Trung Quốc hóa tôn giáo, tích cực thực hành giá trị hạt nhân của chủ nghĩa xã hội, quảng bá nền văn hóa truyền thống đặc sắc của Trung Quốc; đồng thời nỗ lực hòa nhập giáo lý, giáo luật tôn giáo với giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của Trung Quốc, tuân thủ các quy định và luật pháp của quốc gia.

Dựa trên hệ thống chính sách, mức độ hợp pháp hóa việc bảo vệ quyền tự do tôn giáo ngày càng được nâng cao, công tác quản lý hoạt động tôn giáo của Chính phủ ngày càng được quy phạm hóa thông qua hệ thống pháp luật.

Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được bảo đảm bởi Hiến pháp Trung Quốc. Điều 36 của “Hiến pháp nước Cộng hòa nhân dân Trung

Hoa” sửa đổi năm 1982 quy định: “Công dân nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được hưởng quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng”. Đồng thời, Hiến pháp quy định: “Nhà nước bảo hộ các hoạt động tôn giáo bình thường”. “Không một cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội hay cá nhân nào được cưỡng bức công dân tin hay không tin bất kỳ tôn giáo nào, hay phân biệt đối xử với những công dân tin hay không tin bất kỳ tôn giáo nào”. Hơn nữa, “không một ai được lợi dụng tôn giáo để tiến hành các hoạt động phá hoại trật tự công cộng, làm tổn hại sức khỏe công dân và cản trở hệ thống giáo dục của Nhà nước”. “Các tổ chức tôn giáo và công việc tôn giáo không phụ thuộc vào bất kỳ sự chi phối nào từ nước ngoài” [*Toàn tập Hiến pháp thế giới*, 1989: 88]. Những quy định này tạo cơ sở hiến định quan trọng để nhà nước bảo vệ quyền tự do tôn giáo, quản lý hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật, góp phần xây dựng quan hệ tôn giáo tích cực, lành mạnh.

Bên cạnh Hiến pháp, quyền tự do tôn giáo còn được bảo đảm xuyên suốt trong các luật cơ bản. Các bộ luật từ “Luật Hình sự”, “Luật An ninh quốc gia” “Luật Chống chủ nghĩa khủng bố”, “Luật Tổ tụng Hình sự” cho đến “Luật Giáo dục”, “Luật Lao động”, “Luật khuyến khích việc làm”, “Luật Công đoàn”, “Luật tự trị của khu vực dân tộc”,... đều có những quy định liên quan đến bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân.

Đặc biệt, trong “Điều lệ sự vụ tôn giáo” sửa đổi năm 2017, các quy định hành chính về sự vụ tôn giáo được hoàn thiện hơn. So với “Điều lệ sự vụ tôn giáo” ban hành năm 2004, bản sửa đổi năm 2017 đã có sự điều chỉnh và bổ sung thêm một số điều khoản theo hướng tăng cường bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân và quyền, lợi ích hợp pháp của cộng đồng tôn giáo. Bên cạnh đó, Điều lệ đưa ra quy định, chính quyền quản lý hoạt động tôn giáo trên cơ sở pháp luật và bổ sung thêm nội dung về bảo vệ an ninh quốc gia và hài hòa xã hội. Đáng chú ý, Điều lệ còn quy định quyền lợi và nghĩa vụ của đoàn thể tôn giáo, cơ sở thờ tự tôn giáo và tín đồ tôn giáo trên các phương diện như thành lập địa điểm sinh hoạt tôn giáo, tổ chức hoạt động tôn giáo, mở trường tôn giáo, đăng ký tư cách pháp nhân, xuất bản sách, ấn phẩm tôn giáo, tiếp nhận quyên góp của tôn giáo, quản lý tài sản tôn giáo, triển khai hoạt động từ thiện xã hội và

giao lưu, đối ngoại,... Điều lệ nêu rõ việc hạn chế thương mại hóa tôn giáo và tăng cường dịch vụ thông tin tôn giáo trên Internet; đồng thời quy định chính quyền nhân dân địa phương các cấp cung ứng dịch vụ công cho các đoàn thể tôn giáo, trường học tôn giáo và cơ sở thờ tự tôn giáo; chính quyền nhân dân các cấp nên đưa việc xây dựng địa điểm sinh hoạt tôn giáo vào quy hoạch sử dụng đất tổng thể và quy hoạch đô thị, nông thôn.

Nhằm tăng cường bảo đảm quyền tự do tôn giáo của cá nhân, tổ chức tôn giáo tại Trung Quốc, việc giám sát và quản lý hành chính đối với thực thi pháp luật, pháp quy liên quan đến tôn giáo cũng được quy định rõ trong hệ thống luật pháp.

Trên phương diện tư pháp, Trung Quốc đưa ra những quy định rõ ràng về hình phạt đối với hành vi xâm phạm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân. Cụ thể, tại Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: “Cán bộ cơ quan nhà nước tước đoạt quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân, xâm phạm phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số, nếu tình tiết nghiêm trọng có thể bị phạt tù có thời hạn không quá hai năm hoặc bị tạm giữ hình sự”. Trong “Quyết định về tiêu chuẩn lập hồ sơ xử lý các trường hợp vi phạm quyền dân chủ, quyền nhân thân và hành vi sai trái được thụ lý trực tiếp từ công dân”, Viện Kiểm sát nhân dân quy định rằng, các cơ quan chức năng của nhà nước tước đoạt quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng, chẳng hạn như can thiệp vào các hoạt động tôn giáo bình thường của người khác, cưỡng bức tín đồ bỏ đạo, hoặc buộc tín đồ theo một tôn giáo hay một giáo phái nào đó, nghiêm trọng hơn như các hành vi đóng cửa hoặc phá hủy trái phép các địa điểm tôn giáo hợp pháp và các cơ sở tôn giáo khác,...phải được đệ trình để xử lý.

Trên phương diện hành chính, chính quyền các cấp ở Trung Quốc đã thành lập cơ quan chức năng của chính phủ về tôn giáo (tức cơ quan sự vụ tôn giáo từ cấp huyện trở lên) để giám sát và quản lý hành chính đối với việc thực hiện pháp luật, pháp quy liên quan đến tôn giáo, cụ thể là triển khai và thực hiện chính sách tự do tôn giáo, tín ngưỡng. Cơ quan này không can thiệp vào công việc nội bộ của các đoàn thể tôn giáo và cơ sở thờ tự tôn giáo.

Cũng giống như một số quốc gia trên thế giới, các đoàn thể tôn giáo và cơ sở thờ tự tôn giáo ở Trung Quốc bắt buộc phải đăng ký với chính quyền theo quy định của pháp luật. Điều này được quy định cụ thể trong “Điều lệ sự vụ tôn giáo” sửa đổi năm 2017, “Điều lệ quản lý các cơ sở thờ tự tôn giáo” và “Cách thức đăng kí của các cơ sở thờ tự tôn giáo”.

Bên cạnh việc đăng kí, để đưa hoạt động của các cơ sở thờ tự tôn giáo vào khuôn khổ của pháp luật, pháp quy và chính sách, ngày 29/7/1996, Cục Sự vụ Tôn giáo Nhà nước Trung Quốc ban hành “Biện pháp kiểm tra hàng năm đối với các cơ sở thờ tự tôn giáo”. Theo đó, cơ quan chủ quản tiến hành kiểm tra hàng năm là cơ quan chủ quản việc đăng kí của các cơ sở thờ tự tôn giáo, tức cơ quan sự vụ tôn giáo của chính quyền từ cấp huyện trở lên. Nội dung kiểm tra hàng năm chủ yếu gồm: tình hình tuân thủ pháp luật, pháp quy và chính sách của Nhà nước; tình hình chấp hành các quy chế quản lý do các cơ sở thờ tự tôn giáo tự đặt ra; tình hình về các hoạt động tôn giáo có liên quan đến nước ngoài; tình hình thu chi, quản lý tài chính.

Ngoài cơ quan hành chính sự vụ tôn giáo trực tiếp giải quyết các vấn đề tôn giáo, Đại hội Đại biểu nhân dân các cấp của Trung Quốc (cơ quan thực thi quyền lực của nhân dân) cùng với Hội nghị hiệp thương chính trị thực thi chức năng giám sát thực hiện chính sách tự do tôn giáo, tín ngưỡng và các quy định của pháp luật.

2. Khung pháp lý nhằm bảo đảm quyền sinh hoạt tôn giáo của cá nhân, tổ chức tôn giáo nước ngoài tại Trung Quốc

Để bảo đảm quyền sinh hoạt tôn giáo của cá nhân, tổ chức tôn giáo nước ngoài và bảo vệ lợi ích chung của xã hội, Quốc vụ Viện nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đã ban hành riêng một văn bản liên quan đến “Quy định về quản lý hoạt động tôn giáo của người nước ngoài sinh sống trên lãnh thổ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa” [*Quy định về quản lý hoạt động tôn giáo...*, <http://baike.baidu.com>] (Lệnh số 144) vào ngày 31/01/1994. Trong đó đặc biệt nhấn mạnh, Chính phủ Trung Quốc tôn trọng quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của người nước ngoài trong lãnh thổ Trung Quốc, đồng thời bảo vệ các hoạt động giao lưu hữu nghị và trao đổi

văn hóa, học thuật liên quan đến tôn giáo giữa người nước ngoài với giới tôn giáo Trung Quốc (Điều 2). Người nước ngoài sinh sống trong lãnh thổ Trung Quốc có thể tham gia các hoạt động tôn giáo tại các cơ sở thờ tự tôn giáo như đền, miếu, cung điện, thánh đường, nhà thờ. Theo lời mời của các đoàn thể tôn giáo trên địa bàn tỉnh, khu tự trị hoặc thành phố trực thuộc Trung ương, người nước ngoài có thể giảng kinh, thuyết pháp tại các cơ sở thờ tự tôn giáo (Điều 3). Người nước ngoài có thể tổ chức các hoạt động tôn giáo có người nước ngoài tham dự ở những nơi được cơ quan sự vụ tôn giáo của chính phủ nhân dân cấp huyện trở lên cho phép (Điều 4). Người nước ngoài ở Trung Quốc có thể mời các giáo sĩ tôn giáo của Trung Quốc tổ chức các nghi lễ tôn giáo như lễ rửa tội, đám cưới, đám tang và các hoạt động lễ nghi khác (Điều 5). Người nước ngoài vào biên giới Trung Quốc có thể mang theo các ấn phẩm tôn giáo, các sản phẩm nghe nhìn tôn giáo và đồ dùng việc đạo khác phù hợp với quy định của pháp luật; nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo các quy định liên quan của hải quan Trung Quốc (Điều 6).

Không chỉ quy định các nội dung về quyền tự do tôn giáo của người nước ngoài, Lệnh số 144 cũng đưa ra các quy định nhằm giới hạn quyền này. Cụ thể, Lệnh số 144 nhấn mạnh, người nước ngoài tiến hành các hoạt động tôn giáo trong phạm vi lãnh thổ Trung Quốc phải tuân theo pháp luật, pháp quy của Trung Quốc. Người nước ngoài và tổ chức nước ngoài không được phép thành lập các tổ chức tôn giáo, đặt trụ sở tôn giáo, địa điểm sinh hoạt tôn giáo, mở trường học tôn giáo trên lãnh thổ Trung Quốc; không được phép phát triển tín đồ trong công dân Trung Quốc; không được bổ nhiệm các chức sắc tôn giáo và tiến hành các hoạt động truyền giáo khác (Điều 8).

Theo Lệnh số 144, người nước ngoài không được phép mang theo ấn phẩm tôn giáo và các sản phẩm nghe nhìn tôn giáo có nội dung gây tổn hại đến lợi ích công cộng của xã hội Trung Quốc (Điều 6). Người nước ngoài tuyển dụng lưu học sinh với mục đích bồi dưỡng nhân viên, chức sắc tôn giáo tại Trung Quốc hoặc học tập và thuyết giảng tại các trường tôn giáo của Trung Quốc sẽ bị xử lý theo các quy định có liên quan của Trung Quốc (Điều 7).

Đặc biệt, Lệnh số 144 quy định chặt chẽ rằng, nếu người nước ngoài tiến hành các hoạt động tôn giáo vi phạm các quy định này thì cơ quan sự vụ tôn giáo của chính quyền nhân dân cấp huyện trở lên và các ban ngành khác có liên quan phải ngăn chặn và xử lý; nếu vi phạm quản lý xuất nhập cảnh hoặc quản lý trị an đối với người nước ngoài thì cơ quan công an xử lý theo pháp luật; nếu cấu thành tội phạm thì cơ quan tư pháp truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật (Điều 9).

3. Một số nhận xét

Xét về phương diện lý luận chính sách, khung pháp lý của Trung Quốc về cơ bản đã bảo đảm khá tốt quyền tự do tôn giáo cho cá nhân, tổ chức tôn giáo trong nước và nước ngoài tại Trung Quốc. Tuy nhiên, lý luận chính sách trên thực tế còn một khoảng cách khá xa với thực tiễn.

Đối với công dân Trung Quốc, mặc dù quyền tự do tôn giáo được thể hiện xuyên suốt trong chính sách và hệ thống pháp luật, song quyền tự do đó thực chất chỉ giới hạn với 5 tôn giáo được Đảng Cộng sản Trung Quốc và Nhà nước Trung Quốc thừa nhận chính thức. Ngoài ra, tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng chỉ giới hạn đối với những người không phải là Đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc. Điều này được quy định rõ trong Văn kiện số 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc và Thông tri của Ban Tổ chức Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Đối với tổ chức tôn giáo trong nước, Trung Quốc thực hiện “thiết chế hóa” tôn giáo, thành lập các tổ chức tôn giáo yêu nước nhưng thực chất là muốn thông qua các tổ chức này để nắm quyền lãnh đạo các tôn giáo từ bên trong; khống chế quy mô hoạt động của các tôn giáo; ngăn cản sự tham gia của tôn giáo vào các hoạt động xã hội như văn hóa, giáo dục, từ thiện xã hội; cắt đứt mối liên hệ của các nhóm tôn giáo với các tổ chức tôn giáo nước ngoài. Rốt cuộc là tôn giáo bị đẩy vào một góc nhỏ hẹp và được một tổ chức đặc thù của mình lãnh đạo, quản lý đặt dưới sự chỉ đạo, kiểm soát của Trung Quốc [*Quy định về quản lý hoạt động tôn giáo ...*, <http://baike.baidu.com>].

Trong công việc nội bộ của tôn giáo, Trung Quốc đặt ra yêu cầu cụ thể là ủng hộ và khuyến khích các tổ chức tôn giáo chủ động triển khai các công việc nội bộ của tôn giáo mình. Tuy nhiên, trên thực tế, Trung Quốc lại sử dụng quyền lực của Nhà nước để kiểm soát các nhóm tôn giáo, tự cho mình một đặc quyền là can thiệp vào việc phong tước, phong phẩm cho các chức sắc tôn giáo, một điều hiếm khi xảy ra trong văn hóa lập pháp tôn giáo của các nước trên thế giới. Ở Trung Quốc, việc tấn phong giám mục của Giáo hội Công giáo yêu nước hay việc công nhận người đứng đầu của Phật giáo Tạng truyền (Lạt Ma giáo),... đều có sự can thiệp của cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo thuộc Quốc vụ Viện nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa [Võ Kim Quyên (Chủ biên), 2004: 93-06]. Ngoài ra, Trung Quốc còn can thiệp sâu vào các công việc khác trong nội bộ các tôn giáo, như: can thiệp vào thu chi tài chính, phát triển của tín đồ, quy mô, phương thức hoạt động của các tôn giáo [Luu Bành, shengenwang.com]; quyết định nội dung thần học trong các trường đào tạo chức sắc tôn giáo, điều tra hình sự cá nhân nhà tu hành và không cho phép Giáo hội có quyền xuất bản, truyền thông [Đỗ Quang Hưng, 2014: 418].

Đối với hoạt động quan hệ quốc tế của tổ chức tôn giáo, trên thực tế, Trung Quốc có những quy định hạn chế quan hệ quốc tế trên lĩnh vực tôn giáo. Điều này đặc biệt thể hiện rõ trong nguyên tắc Tam tự (tự trị, tự dưỡng, tự truyền) của Công giáo và đạo Tin Lành Trung Quốc. Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực mà chính sách tôn giáo này đem lại, Trung Quốc hiện đang phải đối mặt với nhiều vấn đề thách thức từ phía Giáo hội Công giáo ngầm và Hội thánh Tin Lành tự gia.

Đối với cá nhân và tổ chức tôn giáo nước ngoài, mặc dù Trung Quốc dành hẳn văn bản riêng là Lệnh số 144 để đưa ra những quy định về quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức tôn giáo nước ngoài khi hoạt động tôn giáo tại Trung Quốc nhưng các quy định còn khá chung chung, khi áp dụng để giải quyết nhu cầu sinh hoạt thực tế chắc chắn sẽ phát sinh những vấn đề bất cập. Ví dụ, tại Điều 8 của Lệnh số 144 quy định người nước ngoài và tổ chức nước ngoài không được phép thành lập các tổ chức tôn giáo, đặt trụ sở tôn giáo, địa điểm sinh

hoạt tôn giáo tại Trung Quốc nhưng trong trường hợp nhu cầu sinh hoạt tôn giáo lớn và cơ sở thờ tự tại Trung Quốc không đủ để đáp ứng, tất yếu sẽ dẫn tới việc người nước ngoài và tổ chức nước ngoài không thể tuân thủ quy định của pháp luật, tạo ra những nhóm sinh hoạt tôn giáo ngoài cơ sở thờ tự một cách bất đắc dĩ. Điều này có thể dẫn tới việc lên lút thuê mượn chung cư, nhà riêng, văn phòng để thành lập những điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo mà theo quy định là trái phép. Hơn nữa, khi không có cơ sở thờ tự để sinh hoạt tôn giáo, cộng đồng người nước ngoài có thể sẽ thông qua Đại sứ quán, Lãnh sự quán của nước họ để gửi Công hàm ngoại giao đến Bộ Ngoại giao, Cục Sự vụ tôn giáo Nhà nước, cơ quan sự vụ tôn giáo các cấp để xin xây dựng, thành lập, thuê, mượn địa điểm sinh hoạt tôn giáo, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc giải quyết và thậm chí làm ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao.

Qua nghiên cứu khung pháp lý của Trung Quốc về quyền tự do tôn giáo, có thể có một số so sánh với Việt Nam như sau:

Một là, quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng cần được mở rộng đến mọi người dân và các tôn giáo hợp pháp. Quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng là quyền của mọi người dân chứ không thể chỉ giới hạn đối với những người không phải đảng viên của Đảng Cộng sản. Hơn nữa, quyền này cũng không thể chỉ giới hạn đối với các tôn giáo được chính thức thừa nhận tư cách pháp nhân mà cần được mở rộng đến mọi tôn giáo hợp pháp. Đây là điều mà pháp luật tôn giáo ở Việt Nam đã giải quyết tốt khi khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo là quyền của mọi người; đảng viên có quyền theo các tôn giáo, tín đồ các tôn giáo đều có thể trở thành đảng viên và được đảm bảo đầy đủ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo như những người khác.

Hai là, Trung Quốc kiểm soát, can thiệp quá sâu vào các vấn đề nội bộ của tôn giáo và có sự hạn chế quan hệ quốc tế trên lĩnh vực tôn giáo. Chính sách “độc lập, tự chủ, tự xây dựng” mà Đảng Cộng sản Trung Quốc thực thi đối với các tôn giáo ở Trung Quốc bên cạnh một số mặt tích cực cũng đang bộc lộ rất nhiều khiếm khuyết. Mặt trái nổi bật nhất của chính sách này có lẽ phải nhắc tới sự tồn tại của hai giáo hội đối lập nhau trong cùng một tôn giáo (trường hợp của Công

giáo và đạo Tin Lành Trung Quốc). Trong khi đó, Việt Nam đã xử lý khá tốt vấn đề này. Trong bối cảnh mở cửa và hội nhập quốc tế, Việt Nam ngày càng tăng cường thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của người dân, hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tôn giáo tham gia vào hoạt động đối ngoại nhân dân. Hơn nữa, Việt Nam còn tăng cường quan hệ quốc tế của các tôn giáo để tạo không gian tốt cho lĩnh vực đối ngoại tôn giáo.

Ba là, nếu như ở Trung Quốc, việc thực hiện chính sách đối với cộng đồng người nước ngoài cư trú hợp pháp vẫn còn những vấn đề như đã trình bày ở trên thì tại Việt Nam, Luật tín ngưỡng, tôn giáo đã có những quy định mới nhằm bảo đảm quyền sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài. Cụ thể, Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực từ 01/01/2018 đã bổ sung thêm một số điều khoản nhằm tạo điều kiện hơn cho người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam [Ban Tôn giáo chính phủ, 2017], như: nội dung phong phẩm hoặc suy cử phẩm vị cho người nước ngoài nếu đáp ứng yêu cầu của luật định; nội dung thuê, mượn địa điểm để sinh hoạt tôn giáo. Trong thời gian tới, Việt Nam cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện một số quy định về sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài trong Luật tín ngưỡng, tôn giáo theo hướng đầy đủ hơn, rõ ràng hơn, tạo cơ sở pháp lý vững chắc, hiệu quả hơn cho công tác quản lý của Nhà nước. Hơn nữa, có thể cân nhắc xây dựng trung tâm tôn giáo quốc tế để làm nơi sinh hoạt tôn giáo cho người nước ngoài, nhất là đối với cộng đồng tín đồ nước ngoài theo các tôn giáo chưa có ở Việt Nam, như: Chính Thống giáo, Do Thái giáo, Ấn Độ giáo,... Đối với việc thuê mượn địa điểm sinh hoạt tôn giáo, cần có sự cam kết không biến địa điểm sinh hoạt tôn giáo thành cơ sở thờ tự và không được lồng ghép nội dung tuyên truyền chính trị vào sinh hoạt tôn giáo, bảo đảm an ninh chính trị, an toàn xã hội tại nơi sinh hoạt tôn giáo. Đảm bảo sinh hoạt tôn giáo chính đáng của người nước ngoài, đồng thời có chế tài xử phạt thích đáng đối với các hành vi vi phạm sẽ góp phần đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và thực thi hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với nhóm cộng đồng này tại Việt Nam./

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tôn giáo chính phủ (2017), *Tài liệu giới thiệu Luật tín ngưỡng, tôn giáo*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
2. Phạm Thanh Hằng (2020), *Tiến trình nhận thức của Đảng Cộng sản Trung Quốc về tôn giáo từ năm 1949 đến nay*, Nxb. Lý luận Chính trị, Hà Nội.
3. Đỗ Quang Hưng (2014), *Nhà nước, Giáo hội và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội.
4. 刘鹏, 关于中国的宗教问题 (Lư Bành, *Về những vấn đề tôn giáo của Trung Quốc*, shengenwang.com).
5. 世界宪法大全 (上), 中国广播电视出版社, 1989. (*Toàn tập Hiến pháp thế giới*, quyển Thượng, Nxb. Phát thanh truyền hình Trung Quốc, 1989).
6. 中华人民共和国境内外国人宗教活动管理规定, <http://baike.baidu.com> (*Quy định về quản lý hoạt động tôn giáo của người nước ngoài sinh sống trên lãnh thổ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa*, <http://baike.baidu.com>).
7. Võ Kim Quyên (Chủ biên, 2004), *Tôn giáo và đời sống hiện đại*, tập 5, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

Abstract

**LEGAL FRAMEWORK TO PROTECT RELIGIOUS
FREEDOM OF INDIVIDUALS, DOMESTIC AND FOREIGN
RELIGIOUS ORGANIZATIONS IN CHINA AND COMMENTS**

Pham Thanh Hang

Institute of Beliefs and Religions

Ho Chi Minh National Academy of Politics

Since the 18th National Congress of the Communist Party of China, China has promoted the construction of a rule of law. Along with that process, religion was introduced into the governance system of the country to regulate social relations related to religion. The management of religion is increasingly improved on the basis of law. Individuals and religious organizations are respected, live in harmony, and operate within the framework of the law. In this article, the author presents some basic aspects of the legal framework to protect the religious freedom of individuals, domestic and foreign religious organizations in China; and some suggestions for Vietnam's policy.

Keywords: Legal framework; protection; religious freedom; China.